

# ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

## [QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP]

### 1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

**Tên học phần (tiếng Việt)** QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

**Tên học phần (tiếng Anh)** Corporate Management

**Mã học phần:** Mã tự quản: 13200008

**Thuộc khối kiến thức: Cơ sở ngành**

**Đơn vị phụ trách:** Khoa Quản trị kinh doanh

**Số tín chỉ:** 2(2,0)

**Phân bổ thời gian:**

- |                              |         |
|------------------------------|---------|
| - Số tiết lý thuyết:         | 30 tiết |
| - Số tiết bài tập/thực hành: | 0 tiết  |
| - Số giờ tự học              | 60 giờ  |

**Điều kiện tham dự học phần:**

- Học phần tiền quyết: Không
- Học phần học trước: Kinh tế vi mô; Kinh tế vĩ mô
- Học phần song hành: Không

### 2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

TT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1	TS. Nguyễn Xuân Quyết	quyetnx@hufi.edu.vn	Khoa Quản trị Kinh doanh
2	TS. Trần Văn Hùng	hungtv@hufi.edu.vn	“
3	Ths. Vũ Quang Vinh	vinhvq@hufi.edu.vn	“

### 3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Quản trị doanh nghiệp trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quát về quản trị các hoạt động trong các tổ chức và doanh nghiệp; Có kỹ năng hoạch định, xây dựng, tổ chức và ra quyết định, lãnh đạo... trong các tổ chức, doanh nghiệp. Người học có khả năng làm việc nhóm, thông qua các hoạt động tìm hiểu thực tiễn, tiểu luận và thảo luận nhóm; Có khả năng định hướng tốt ngành nghề, chuyên môn quản trị trong các tổ chức, doanh nghiệp.

#### 4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

*Sinh viên học xong học phần này có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

<b>Mục tiêu [1]</b>	<b>Mô tả mục tiêu [2]</b>	<b>CDR của CTĐT [3]</b>	<b>TĐNL [4]</b>
G1	Hiểu được các nguyên tắc trong quản lý doanh nghiệp như: quản trị nhân sự, sản xuất, chất lượng cùng các công cụ đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.		3
G2	Vận dụng kiến thức quản trị doanh nghiệp vào quá trình tổ chức, quản lý, trình bày, phản biện và góp ý hiệu quả các vấn đề chuyên môn.		4
G3	Tự chủ trong công việc, quản trị và đánh giá năng lực hoạt động của doanh nghiệp		4

#### 5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

<b>Mục tiêu HP [1]</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra [2]</b>	<b>Chỉ định I, T, U [3]</b>	
G1	CLO1.1	Giải thích được các khái niệm, chức năng và nguyên tắc về quản trị doanh nghiệp, nhân sự, sản xuất, chất lượng sản phẩm dịch vụ	3
	CLO1.2	Tính toán các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp	3
	CLO1.3	Xây dựng thống tổ chức và quản trị điều hành trong tổ chức	3
G2	CLO2.1	Vận dụng các kỹ năng, kiến thức quản trị doanh nghiệp vào quá trình tổ chức, quản lý hoạt động chuyên môn trong doanh nghiệp	4
	CLO2.2	Phân tích được việc đảm bảo và cải tiến chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp	4

	CLO2.3	Vận dụng và thiết lập được bộ tiêu chuẩn ISO 9000	4
	CLO2.4	Vận dụng và thiết lập được phần hành quản trị doanh nghiệp	4
G3	CLO3.1	Tự chủ, làm việc độc lập và theo nhóm	4
	CLO3.2	Vận dụng kiến thức chuyên môn vào trong quản lý để bảo vệ các ý tưởng của cá nhân	4
	CLO3.3	Lập kế hoạch, tổ chức quản lý và điều phối nguồn lực hợp lý; xây dựng quy trình đánh giá và cải tiến một cách hiệu quả đúng quy trình.	4
	CLO3.4	Có ý thức tự chủ trong học tập	3

## 6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

### 6.1. Phân bổ thời gian tổng quát

STT	Tên chương	CDR học phần	Phân bổ thời gian (tiết)			
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
1	<i>Chương 1. Tổng quan về doanh nghiệp</i>	CLO1.1; CLO2.1; CLO3.1; CLO3.2	9	3	0	6
2	<i>Chương 2. Những vấn đề cơ bản của quản trị doanh nghiệp</i>	CLO1.1; CLO2.1; CLO3.1; CLO3.2	12	6	0	6
3	<i>Chương 3. Marketing trong doanh nghiệp</i>	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3	12	3	0	9
4	<i>Chương 4. Quản trị chi phí kinh doanh trong doanh nghiệp</i>	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3	12	6	0	6
5	<i>Chương 5. Quản trị nhân sự trong doanh nghiệp</i>	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3	12	3	0	9

<b>6</b>	<i>Chương 6. Quản trị cung ứng trong doanh nghiệp</i>	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3	12	3	0	9
<b>7</b>	<i>Chương 7. Hiệu quả kinh tế của sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp</i>	CLO1.3; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3;	12	3	0	9
<b>8</b>	<i>Chương 8. Quản trị chất lượng trong doanh nghiệp</i>	CLO1.3; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.1; CLO3.2; CLO3.3;	9	3	0	6
<b>Tổng</b>			<b>90</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>60</b>

## **6.2. Nội dung chi tiết học phần**

### **Chương 1. Tổng quan về doanh nghiệp**

#### 1.1. Định Nghĩa Doanh Nghiệp (Dn)

1.1.1. Một số quan điểm về doanh nghiệp.

1.1.2. Định nghĩa doanh nghiệp.

#### 1.2. Phân loại doanh nghiệp.

#### 1.3. Bản chất và đặc điểm của hệ thống kinh doanh

#### 1.4. Doanh nghiệp là đơn vị sản xuất và phân phối

#### 1.5. Môi trường hoạt động của doanh nghiệp

#### 1.6. Mục đích và mục tiêu của doanh nghiệp

#### 1.7. Thành lập, giải thể, phá sản một doanh nghiệp

### **Chương 2. Những vấn đề cơ bản của quản trị doanh nghiệp**

#### 2.1. Tổng Quan Về Quản Trị Doanh Nghiệp

2.1.1. Khái niệm và vai trò của quản trị doanh nghiệp

2.1.2. Quản trị doanh nghiệp vừa là khoa học vừa là nghệ thuật

2.1.3. Các chức năng quản trị doanh nghiệp

#### 2.2. Kế Hoạch

- 2.2.1. Khái niệm.
- 2.2.2. Tầm quan trọng của kế hoạch
- 2.2.3. Phân loại kế hoạch
- 2.2.4. Các bước lập kế hoạch chiến lược
- 2.3. Tổ Chức
  - 2.3.1. Khái niệm
  - 2.3.2. Một số cơ cấu tổ chức quản trị doanh nghiệp:
  - 2.3.3. Phân chia quyền lực trong tổ chức
- 2.4. Lãnh Đạo
  - 2.4.1. Khái niệm
  - 2.4.2. Vai trò của lãnh đạo
- 2.5. Kiểm Tra
  - 2.5.1. Khái niệm.
  - 2.5.2. Nội dung công tác kiểm tra và các dạng kiểm tra.
- 2.6. Phân Cấp Trong Quản Trị
  - 2.6.1. Theo cấp quản trị kinh doanh.
  - 2.6.2. Quản trị theo chức năng trong doanh nghiệp
- 2.7. Các Kỹ Năng Quản Trị
  - 2.7.1. Kỹ năng kỹ thuật
  - 2.7.2. Kỹ năng về nhân sự
  - 2.7.3. Kỹ năng tư duy
- 2.8. Vai Trò Nhà Quản Trị.
  - 2.8.1. Nhóm vai trò quan hệ với con người
  - 2.8.2. Nhóm vai trò thông tin.
  - 2.8.3. Nhóm vai trò quyết định.
- 2.9. Các lý thuyết quản trị.
  - 2.9.1. Lý thuyết quản trị cổ điển
  - 2.9.2. Nhóm lý thuyết hành vi - tâm lý xã hội trong quản trị kinh doanh.
  - 2.9.3. Lý thuyết định lượng trong quản trị.
  - 2.9.4. Lý thuyết quản trị hiện đại.

- 2.10. Quyết định quản trị.
  - 2.10.1. Khái niệm
  - 2.10.2. Các kiểu ra quyết định.
  - 2.10.3. Tiến trình ra quyết định.

### **Chương 3. Marketing trong doanh nghiệp**

#### 3.1. Phân khúc thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu

- 3.1.1. Khái niệm
- 3.1.2. Ưu điểm của phân khúc thị trường
- 3.1.3. Lựa chọn thị trường mục tiêu

#### 3.2. Chính sách sản phẩm

- 3.2.1. Định nghĩa về sản phẩm trong marketing
- 3.2.2. Vai trò, vị trí của chiến lược sản phẩm
- 3.2.3. Chu kỳ đời sống sản phẩm
- 3.2.4. Nhãn hiệu – dấu hiệu – thương hiệu sản phẩm

#### 3.3. Chính sách giá cả

- 3.3.1. Tầm quan trọng của giá cả
- 3.3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến giá cả
- 3.3.3. Mục tiêu định giá
- 3.3.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc định giá
- 3.3.5. Phương pháp định giá.

#### 3.4. Chính sách phân phối

- 3.4.1. Vai trò của phân phối
- 3.4.2. Khái quát về kênh phân phối, hệ thống phân phối của doanh nghiệp

#### 3.5. Chính sách xúc tiến bán hàng (chiêu thị)

- 3.5.1. Khái niệm và bản chất của chiêu thị
- 3.5.2. Tầm quan trọng của hoạt động chiêu thị
- 3.5.3. Quá trình thông đạt trong chiêu thị
- 3.5.4. Sự pha trộn trong chiêu thị
- 3.5.5. Quảng cáo

3.5.6. Khuyến mãi – chiêu hàng – đẩy mạnh tiêu thụ

3.5.7. Marketing trực tiếp – Chào hàng cá nhân

3.5.8. Tuyên truyền – Quan hệ với công chúng

## **Chương 4. Quản trị chi phí kinh doanh trong doanh nghiệp**

4.1. Một số khái niệm kế toán

4.1.1. Các hệ thống kế toán trong doanh nghiệp

4.1.2. Tài sản trong doanh nghiệp.

4.2. Khái niệm và phân loại chi phí kinh doanh

4.2.1. Khái niệm

4.2.2. Phân loại chi phí kinh doanh

4.3. Giá thành sản phẩm/dịch vụ

4.3.1. Khái niệm

4.3.2. Mối quan hệ giữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

4.3.3. Các loại giá thành sản phẩm/dịch vụ

4.3.4. Đối tượng hạch toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

4.3.5. Xác định phương pháp hạch toán chi phí sản xuất phát sinh vào đối tượng hạch toán chi phí sản xuất hoặc đối tượng tính giá thành.

4.3.6. Xác định kỳ tính giá thành và phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang.

4.3.7. Phương pháp tính giá thành

4.4. Định nghĩa và vai trò ngân sách

4.4.1. Định nghĩa ngân sách.

4.4.2. Tầm quan trọng của lập ngân sách.

4.4.3. Các ứng dụng khác của hoạch định ngân sách

## **Chương 5. Quản trị nhân sự trong doanh nghiệp**

5.1. Khái niệm và tầm quan trọng của quản trị nhân sự.

5.1.1. Khái niệm

5.1.2. Tầm quan trọng của vấn đề quản trị nhân sự

5.2. Mục tiêu và chức năng của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp.

- 5.2.1. Mục tiêu của quản trị nhân sự.
- 5.2.2. Các chức năng của bộ phận / phòng nhân sự.
- 5.3. Khái niệm ý nghĩa và tác dụng của phân tích công việc
  - 5.3.1. Khái niệm
  - 5.3.2. Ý nghĩa
  - 5.3.3. Tác dụng của phân tích công việc
  - 5.3.4. Thông tin cần thu thập, nội dung, các bước phân tích công việc
  - 5.3.5. Các phương pháp thu thập thông tin phân tích công việc
- 5.4. Khai thác các nguồn khả năng lao động
  - 5.4.1. Phân tích hiện trạng nguồn lao động trong doanh nghiệp
  - 5.4.2. Phân tích các khả năng thu hút nhân sự từ bên ngoài
- 5.5. Bố trí và sử dụng lao động
  - 5.5.1. Khái niệm
  - 5.5.2. Nội dung phân công và hiệp tác lao động
- 5.6. Đào tạo huấn luyện và phát triển nhân viên.
  - 5.6.1. Nhu cầu đào tạo, huấn luyện và phát triển nhân viên.
  - 5.6.2. Tiến trình đào tạo và phát triển nhân sự
- 5.7. Đánh giá năng lực thực hiện công việc của nhân viên.
  - 5.7.1. Định nghĩa và mục đích của việc đánh giá.
  - 5.7.2. Tiến trình đánh giá thực hiện công việc.
  - 5.7.3. Phỏng vấn đánh giá.
  - 5.7.4. Phương pháp đánh giá.
  - 5.7.5. Một số vấn đề cần quan tâm khi đánh giá.
- 5.8. Trả công lao động
  - 5.8.1. Khái niệm
  - 5.8.2. Cơ cấu lương bổng và đãi ngộ
  - 5.8.3. Mục tiêu của hệ thống tiền lương
  - 5.8.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến tiền lương



#### 5.8.5. Các hình thức tiền lương

### **Chương 6. Quản trị cung ứng trong doanh nghiệp**

#### 6.1. Khái niệm và phương pháp phân tích lựa chọn cung ứng.

##### 6.1.1. Khái niệm.

##### 6.1.2. Phương pháp phân tích lựa chọn cung ứng.

#### 6.2. Quản lý mua sắm.

##### 6.2.1. Dự đoán nhu cầu

##### 6.2.2. Phân tích nhu cầu.

##### 6.2.3. Soạn thảo một kế hoạch mua sắm.

#### 6.3. Quản trị dự trữ (tồn kho)

##### 6.3.1. Các quan điểm đối lập về tồn kho

##### 6.3.2. Bản chất của tồn kho:

##### 6.3.3. Quản trị hiện vật của dự trữ.

##### 6.3.4. Quản trị kế toán dự trữ.

##### 6.3.5. Quản trị kinh tế của dự trữ.

#### 6.4. Hệ thống lượng đặt hàng cố định:

##### 6.4.1. Xác định lượng đặt hàng:

##### 6.4.2. Xác định điểm đặt hàng:

### **Chương 7. Hiệu quả kinh tế của sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp**

#### 7.1. Hiệu quả kinh tế và vai trò của việc nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

##### 7.1.1. Khái niệm, bản chất của hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh.

##### 7.1.2. Kinh doanh có hiệu quả - Điều kiện sống còn của mọi doanh nghiệp

#### 7.2. Hệ thống chỉ tiêu hiệu quả kinh tế và phương pháp tính toán hiệu quả kinh tế trong các doanh nghiệp

##### 7.2.1. Mức chuẩn và hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh

##### 7.2.2. Hệ thống chỉ tiêu hiệu quả kinh tế của hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 7.3. Các biện pháp nâng cao hiệu quả kinh tế của sản xuất kinh doanh

##### 7.3.1. Tăng cường quản trị chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp

- 7.3.2. Lựa chọn quyết định sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- 7.3.3. Phát triển trình độ đội ngũ lao động và tạo động lực cho tập thể và cá nhân người lao động
- 7.3.4. Công tác quản trị và tổ chức sản xuất
- 7.3.5. Đối với kỹ thuật- công nghệ
- 7.3.6. Tăng cường mở rộng quan hệ cầu nối giữa doanh nghiệp với xã hội

## **Chương 8. Quản trị chất lượng trong doanh nghiệp**

### 8.1. Khái niệm về sản phẩm, chất lượng sản phẩm.

- 8.1.1. Khái niệm sản phẩm.
- 8.1.2. Khái niệm chất lượng sản phẩm

### 8.2. Lịch sử phát triển của các quan niệm quản trị chất lượng.

### 8.3. Đảm bảo chất lượng và các hệ thống đảm bảo chất lượng.

- 8.3.1. Đảm bảo chất lượng.
- 8.3.2. Hệ thống đảm bảo chất lượng.

### 8.4. Công cụ quản trị chất lượng.

- 8.4.1. Kiểm soát chất lượng bằng thống kê (SQC).
- 8.4.2. Vòng tròn DEMING.
- 8.4.3. Nhóm chất lượng

## **7. Đánh giá học phần**

- Thang điểm đánh giá 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

<b>Hình thức đánh giá</b> [1]	<b>Thời điểm</b> [2]	<b>Chuẩn đầu ra học phần</b> [3]	<b>Tỉ lệ (%)</b> [4]	<b>Rubric</b> [5]
<b>Quá trình</b>			10	
Tham dự lớp học	Thường xuyên	CLO3.4	5	I.1_13
Tham gia làm bài tập, thảo luận	15/15	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.2	5	I.2_13; I.3_13
<b>Thi giữa kỳ</b>			<b>20</b>	

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Bài tự luận/ trắc nghiệm trên lớp	Tuần 8	CLO1.2; CLO1.3; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.2	20	Theo đáp án
<b>Thi cuối kỳ</b>			70	
Bài tự luận/ trắc nghiệm online	Kết thúc HP	CLO1.2; CLO1.3; CLO2.2; CLO2.3; CLO3.2	<b>70</b>	Theo đáp án

## 8. NGUỒN HỌC LIỆU

### 8.1. Sách, giáo trình

[1] Nguyễn Xuân Quyết (2018), *Giáo trình Quản trị doanh nghiệp - Tài liệu hỗ trợ giảng dạy*, HUFI, 2020.

[2] Ngô Kim Thanh và Lê Văn Tâm (2015), *Giáo trình Quản trị Doanh nghiệp*, NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân.

### 8.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hoàng Minh Đường và Nguyễn Thừa Lộc (2016), *Giáo trình Quản trị Doanh nghiệp thương mại*, NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân.

[2] Đồng Thị Thanh Phương (2007), *Quản trị doanh nghiệp*. NXB Thống kê.

[3] Nguyễn Thừa Lộc và Trần Văn Dân (2016), *Giáo trình Quản trị Doanh nghiệp thương mại*, NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân.

[4] H. Kent Baker & Ronald Anderson (2012), *Quản trị Doanh nghiệp: Lý thuyết, nghiên cứu và thực hành*. Dịch bởi: Lê Đạt Chí và Nguyễn Anh Tú. NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

[5] David F. Larcker & Brian Tayan (2015). *Corporate Governance Matters: A Closer Look at Organizational Choices and Their Consequences (2nd edition)*. Graduate School of Stanford Business.

## 9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
  - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;

+ Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm/ kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên E-classroom.

- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

## **10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN**

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Quản trị kinh doanh và Kinh doanh quốc tế; Các khối ngành học khác liên quan.

- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;

- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;

- Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

## **11. PHÊ DUYỆT**

Phê duyệt lần đầu                       Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 2

Ngày phê duyệt: 25/08/2020

**Trưởng khoa**

**Trưởng Bộ môn**

**Chủ nhiệm học phần**

**Bùi Hồng Đăng**

**Ngô Văn Thọ**

**Nguyễn Xuân Quyết**